

**CHỈ THỊ**  
**CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY**  
**về tăng cường chuyển đổi số trong công tác phổ biến,**  
**giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

-----

Thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW, ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư và Kết luận số 80-KL/TW, ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; Chỉ thị số 02-CT/TU, ngày 04/12/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Văn bản số 598-CV/TU, ngày 09/7/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Kết luận số 80-KL/TW; các chủ trương của Trung ương về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh thời gian qua đạt nhiều kết quả tích cực. Nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị đối với công tác PBGDPL được nâng lên; chuyển đổi số từng bước được triển khai, góp phần mở rộng khả năng tiếp cận thông tin pháp luật chính thống, kịp thời của cán bộ, đảng viên, Nhân dân và doanh nghiệp.

Tuy vậy, chuyển đổi số trong công tác PBGDPL chưa đồng bộ, chưa đi vào chiều sâu. Hoạt động PBGDPL chủ yếu được triển khai theo phương thức truyền thống, số lượng sản phẩm số chiếm tỷ lệ thấp (năm 2025 và 06 tháng đầu năm 2026, số cuộc PBGDPL trực tuyến chiếm 3,3%; số lượng tài liệu đăng tải trên Cổng thông tin điện tử chiếm 9%). Công tác đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số chủ yếu theo các chương trình về chuyển đổi số nói chung, chưa chuyên sâu trong công tác PBGDPL. Một số cơ quan, đơn vị còn chủ yếu dừng ở ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa tài liệu, đăng tải thông tin trên môi trường mạng, chưa tạo chuyển biến rõ về quản trị, dữ liệu và phương thức cung cấp thông tin. Dữ liệu, tài nguyên số còn phân tán, thiếu chuẩn hóa, kết nối, chia sẻ và tái sử dụng; nội dung chưa sát nhu cầu từng nhóm đối tượng, tính tương tác còn thấp; khai thác dữ liệu và ứng dụng trí tuệ nhân tạo còn hạn chế. Năng lực số của một bộ phận cán bộ, báo cáo viên, tuyên truyền viên, hòa giải viên ở cơ sở chưa đáp ứng yêu cầu; hạ tầng, nguồn lực chưa đồng đều; việc bảo đảm tính chính xác, an toàn thông tin còn có mặt chưa chặt chẽ. Việc đánh giá hiệu quả PBGDPL còn thiên về số lượng hoạt động, chưa chú trọng đầy đủ mức độ tiếp cận, hiểu, vận dụng và tuân thủ pháp luật.

Đề tạo chuyển biến thực chất về chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, góp phần xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật và nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau:

## **1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng; thống nhất nhận thức và hành động về chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật**

Các cấp ủy, tổ chức đảng tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm các chủ trương của Trung ương và của tỉnh về chuyển đổi số và công tác PBGDPL, trọng tâm là: Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Kết luận số 80-KL/TW của Ban Bí thư; Quyết định số 766/QĐ-TTg, ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030” (sau đây gọi tắt là Đề án 766); Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Chương trình số 42-CTr/TU, ngày 10/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Chương trình số 45-CTr/TU, ngày 03/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW. Chủ động chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để triển khai Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật số 12/2026/QH16 ngay khi Luật có hiệu lực thi hành từ ngày 01/3/2027.

Xác định chuyển đổi số trong PBGDPL là một nội dung của đổi mới công tác tổ chức thi hành pháp luật, là nhiệm vụ thường xuyên của cả hệ thống chính trị; không đồng nhất chuyển đổi số với số hóa tài liệu hoặc đăng tải thông tin trên môi trường mạng. Người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện; kết quả thực hiện là một căn cứ đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân hằng năm.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương cụ thể hóa nhiệm vụ chuyển đổi số trong PBGDPL thành mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, sản phẩm, tiến độ và trách nhiệm cụ thể, gắn với chương trình chuyển đổi số, nhiệm vụ chính trị và công tác tổ chức thi hành pháp luật; định kỳ kiểm tra, đánh giá kết quả, kịp thời chấn chỉnh những nơi thực hiện hình thức, thiếu hiệu quả.

Phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu sau:

- Đến năm 2027, ít nhất 80% người dân khu vực đô thị và 60% người dân khu vực nông thôn được tiếp cận, tìm hiểu thông tin pháp luật thông qua các cơ sở dữ liệu, ứng dụng số, công nghệ số; đến năm 2030 đạt tương ứng ít nhất 90% và 70%.

- Đến năm 2027, ít nhất 80% cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang tham mưu thực hiện công tác PBGDPL, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật được tập huấn kiến thức, kỹ năng chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, trong đó ít nhất 75% hoạt động tập huấn thực hiện bằng hình thức trực tuyến; đến năm 2030 đạt 100%, trong đó ít nhất 90% tập huấn trực tuyến.

- 100% văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh và các chính sách mới có tác động lớn đến người dân, doanh nghiệp được thông tin, phổ biến kịp thời trên các nền tảng số của tỉnh.

- Đến năm 2030, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về khai thác, sử dụng các tiện ích, nền tảng, ứng dụng số PBGDPL đạt 90%.

## **2. Đổi mới nội dung, phương thức phổ biến, giáo dục pháp luật trên môi trường số, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm**

Chuyển mạnh từ ứng dụng công nghệ thông tin riêng lẻ sang chuyển đổi số đồng bộ; lấy dữ liệu làm nền tảng, nhu cầu của người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, hiệu quả tiếp cận, hiểu, vận dụng và tuân thủ pháp luật làm thước đo. Chủ động khảo sát, nắm bắt nhu cầu thông tin pháp luật và những vấn đề người dân, doanh nghiệp quan tâm để lựa chọn nội dung, hình thức phù hợp, tăng cường tương tác và phản hồi. Đổi mới từ cung cấp thông tin một chiều sang hỗ trợ chủ động tìm hiểu, tương tác, giải đáp và vận dụng pháp luật; từ nội dung đại trà sang nội dung theo nhóm đối tượng, lĩnh vực, địa bàn và tình huống pháp lý.

Tập trung cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật mới; các quy định liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ của người dân, doanh nghiệp; những vấn đề khó, phức tạp, phát sinh trong thực tiễn. Chú trọng các nhóm đối tượng đặc thù của tỉnh: học sinh, sinh viên; công nhân, người lao động trong khu kinh tế, khu, cụm công nghiệp; người đi làm việc ở nước ngoài và thân nhân; ngư dân, người dân vùng ven biển, biên giới, miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và tôn giáo. Đa dạng hóa sản phẩm PBGDPL số theo hướng ngắn gọn, chính xác, dễ hiểu, dễ tìm kiếm, dễ sử dụng, có khả năng tương tác, phù hợp với từng nhóm đối tượng; tăng cường hỏi - đáp điện tử, đồ họa thông tin, video ngắn, nội dung âm thanh, cuộc thi trực tuyến và các hình thức phù hợp khác.

Đẩy mạnh truyền thông chính sách từ sớm, từ xa trên môi trường số đối với các dự thảo chính sách, văn bản có tác động lớn đến xã hội; cung cấp thông tin chính thống, kịp thời, dễ hiểu, tạo điều kiện để người dân, doanh nghiệp tham gia góp ý, phản hồi. Phát huy vai trò của báo chí, truyền thông và các kênh thông tin chính thức; chủ động phát hiện, xử lý hoặc đề nghị xử lý thông tin sai lệch, xuyên tạc pháp luật theo quy định.

Kết hợp hiệu quả phương thức số với phương thức truyền thống; chú trọng nhóm người hạn chế về thiết bị, kỹ năng số hoặc điều kiện tiếp cận môi trường số, bảo đảm mọi người dân có cơ hội tiếp cận thông tin pháp luật thiết yếu.

Gắn kết quả chuyển đổi số trong PBGDPL với việc đánh giá, công nhận xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và đánh giá hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật hằng năm.

## **3. Xây dựng, chuẩn hóa, kết nối và khai thác hiệu quả dữ liệu, nền tảng số phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật**

Triển khai hiệu quả Đề án 766; khai thác hiệu quả Cổng Pháp luật quốc gia, Cổng Thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật quốc gia và các nền tảng, kho dữ liệu số PBGDPL dùng chung. Rà soát, chuẩn hóa, số hóa tài liệu, dữ liệu theo hướng có cấu trúc, dễ tìm kiếm, cập nhật, kết nối, chia sẻ và tái sử dụng, bảo đảm

dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”, thống nhất, dùng chung; xác định rõ cơ quan chủ trì quản lý, cập nhật và chịu trách nhiệm về chất lượng dữ liệu.

Ưu tiên sử dụng, kết nối các nền tảng, hạ tầng số dùng chung; hạn chế đầu tư, xây dựng hệ thống riêng lẻ, trùng lặp, gây phân tán dữ liệu và nguồn lực. Rà soát, đánh giá an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin, mạng nội bộ trước khi kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu PBGDPL. Từng bước hình thành cơ sở dữ liệu PBGDPL của tỉnh thống nhất, liên thông với Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật, phục vụ quản lý, cung cấp thông tin và đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL.

#### **4. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo và công nghệ số bảo đảm chính xác, an toàn**

Khuyến khích nghiên cứu, ứng dụng trí tuệ nhân tạo và công nghệ số phù hợp để hỗ trợ tìm kiếm, phân loại, tóm tắt, xây dựng sản phẩm truyền thông, hỏi - đáp và gợi ý, cung cấp, phân tích nhu cầu thông tin pháp luật trên cơ sở bảo đảm tính chính xác, kiểm chứng được nguồn thông tin, an toàn dữ liệu và trách nhiệm của cơ quan cung cấp. Sản phẩm có sự hỗ trợ của trí tuệ nhân tạo phải sử dụng nguồn dữ liệu chính thống, được kiểm tra, xác thực trước khi công bố; không sử dụng kết quả do trí tuệ nhân tạo tạo sinh làm căn cứ pháp lý chính thức.

Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về trí tuệ nhân tạo, dữ liệu, bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ bí mật nhà nước; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; kiểm soát chặt chẽ việc thu thập, sử dụng, chia sẻ dữ liệu trong quá trình ứng dụng trí tuệ nhân tạo.

#### **5. Bảo đảm nguồn nhân lực, hạ tầng và các điều kiện thực hiện**

Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng truyền thông pháp luật, khai thác dữ liệu, sử dụng công cụ trí tuệ nhân tạo, kiểm chứng thông tin và bảo đảm an toàn thông tin cho cán bộ làm công tác PBGDPL, báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên ở cơ sở; từng bước mở rộng đến trưởng ban công tác Mặt trận, thành viên Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, chức sắc, chức việc các tôn giáo và thành viên tổ công nghệ số cộng đồng.

Ưu tiên khai thác, sử dụng hiệu quả hạ tầng, thiết bị, nền tảng và nguồn lực hiện có; bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách hằng năm theo quy định, phù hợp khả năng cân đối ngân sách; huy động nguồn lực xã hội hóa hợp pháp, công khai, minh bạch. Không làm phát sinh tổ chức, bộ máy, biên chế không cần thiết; không đầu tư dàn trải, trùng lặp, kém hiệu quả.

#### **6. Tăng cường phối hợp, kiểm tra, giám sát, đánh giá và nhân rộng mô hình hiệu quả**

Phát huy vai trò của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh trong tham mưu, điều phối, hướng dẫn, chia sẻ dữ liệu và nguồn lực; tăng cường phối hợp giữa cơ quan nhà nước với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan báo chí, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, luật gia, luật sư, chuyên gia và doanh nghiệp công nghệ. Việc khai thác vụ việc, tình huống pháp lý điển hình để PBGDPL phải đúng quy

định, chỉ sử dụng thông tin được phép công khai, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

Tăng cường kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết; đổi mới đánh giá hiệu quả PBGDPL trên môi trường số theo hướng coi trọng kết quả, tác động và mức độ chuyển biến thực tế, nhất là mức độ tiếp cận, tương tác, hài lòng; tính chính xác, kịp thời, khả năng tái sử dụng của sản phẩm số; mức độ hiệu, vận dụng và tuân thủ pháp luật. Kịp thời biểu dương, khen thưởng, nhân rộng mô hình, sáng kiến, sản phẩm số hiệu quả; chấn chỉnh tình trạng hình thức, chạy theo số lượng, thiếu kiểm chứng hoặc không bảo đảm an toàn thông tin.

## **7. Tổ chức thực hiện**

Các cấp ủy, tổ chức đảng tổ chức quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị này và tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 02-CT/TU, ngày 04/12/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch, xác định rõ nhiệm vụ, chỉ tiêu, sản phẩm, tiến độ và trách nhiệm thực hiện (hoàn thành trước ngày 31/10/2026). Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Người đứng đầu chịu trách nhiệm về kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện trong phạm vi phụ trách.

Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch và tổ chức thực hiện Chỉ thị gắn với Đề án 766, chương trình, kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh và nhiệm vụ đổi mới công tác xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật; giao Sở Tư pháp là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu, hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện Chỉ thị; giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì tham mưu về dữ liệu, hạ tầng, nền tảng số và an toàn hạ tầng công nghệ thông tin; bảo đảm một việc có một cơ quan chủ trì, rõ trách nhiệm phối hợp, không chồng chéo; bảo đảm nguồn lực theo quy định, tránh đầu tư phân tán, trùng lặp.

Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Hội đồng nhân dân tỉnh tăng cường giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách, quy định liên quan đến PBGDPL và chuyển đổi số; đưa nội dung chuyển đổi số trong PBGDPL vào chương trình giám sát chuyên đề khi cần thiết; gắn PBGDPL với hoạt động giám sát, tiếp xúc cử tri, tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của Nhân dân theo quy định.

Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội đổi mới, nâng cao hiệu quả PBGDPL trên môi trường số cho đoàn viên, hội viên và Nhân dân; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, nắm bắt nhu cầu thông tin pháp luật; vận động, huy động các nguồn lực hợp pháp tham gia chuyển đổi số trong PBGDPL.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì định hướng công tác tuyên truyền, truyền thông chính sách; theo dõi, nắm bắt dư luận xã hội và những vấn đề pháp luật Nhân dân quan tâm để tham mưu định hướng thông tin, tuyên truyền; phối hợp hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông, hệ thống thông tin cơ sở và các kênh truyền thông của hệ thống chính trị về nội dung, định hướng tuyên truyền, PBGDPL trên môi trường số, bảo đảm chính xác, kịp thời, phù hợp từng nhóm đối tượng; phối hợp đấu tranh, phản bác thông tin sai lệch, xuyên tạc pháp luật.

Các ban Đảng, Ủy ban Kiểm tra, Văn phòng Tỉnh ủy theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp tham mưu, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị; lồng ghép nội dung chuyển đổi số trong PBGDPL vào hoạt động chuyên môn có liên quan.

Đảng ủy Công an tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin đối với hệ thống, dữ liệu phục vụ PBGDPL; phối hợp phát hiện, xử lý hành vi lợi dụng môi trường số để đăng tải thông tin sai lệch, xuyên tạc pháp luật. Đảng ủy Quân sự tỉnh tăng cường ứng dụng công nghệ, số hóa tài liệu nội bộ và triển khai hiệu quả các chương trình phổ biến pháp luật đến cán bộ, chiến sỹ, người dân trên địa bàn đóng quân.

Đảng ủy các xã, phường lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Chỉ thị phù hợp tình hình địa phương; ưu tiên PBGDPL các nội dung liên quan trực tiếp đến đời sống, quyền, nghĩa vụ và thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp; phát huy hiệu quả tổ công nghệ số cộng đồng, đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên ở cơ sở và các lực lượng nòng cốt; chú trọng hỗ trợ người dân còn hạn chế về kỹ năng, thiết bị và khả năng tiếp cận môi trường số.

Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị; định kỳ 6 tháng và hằng năm tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Nội chính Tỉnh ủy); kịp thời tham mưu chỉ đạo xử lý khó khăn, vướng mắc, vấn đề mới phát sinh. Tổ chức sơ kết việc thực hiện Chỉ thị vào năm 2028 và tổng kết vào năm 2030.

Chỉ thị này được quán triệt đến chi bộ và tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trong Nhân dân.

**Nơi nhận:**

- Ban Nội chính, UBKT, Văn phòng Trung ương Đảng; } (để báo cáo)
- Đảng ủy Bộ Tư pháp;
- Các ban Đảng, UBKT, Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- HĐND, UBND, UBMTTQ, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy (TH<sub>2</sub>).

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

**Nguyễn Hồng Lĩnh**